***Môn học:* TIẾNG VIỆT 2**

***Tên bài học:* BÀI 4: BÀ TÔI**

**Nghe – viết: Bà tôi**

***Tiết:* 76**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Tư 30/10/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghe – viết đúng đoạn văn; viết tên người thân theo thứ tự bảng chữ cái; phân biệt *l/n, uôn/uông.*

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, tráchnhiệm cho HS;

- Năng lực chú trọng: Ngôn ngữ, tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: SHS, VBT, SGV.

+ Tivi/ máy chiếu/ bảng tương tác. Tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
+ Bài viết đoạn từ *Tối nào,bà cũng kể chuyện* đến *trên lưng.* để hướng dẫn HS luyện đọc.

- Học sinh: SHS, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
| **3’** | **1. Hoạt động mở đầu** | |  |
|  | - GV cho HS bắt bài hát.  - GV giới thiệu bài.  - GV ghi bảng tên bài. | - HS hát.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát. |  |
| **14’** | **2. Hoạt động hình thành kiến thức** | | |
|  | **a) Hoạt động 1: Nghe – viết: Bà tôi**  - Yêu cầu HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung của đoạn văn. – HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *chuyện, ấm áp, bàn tay, ram ráp, xoa,...*; – GV đọc từng cụm từ ngữ và viết đoạn văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lùi vào một ô khi viết chữ đầu tiên của đoạn văn; viết dấu chấm cuối câu; không bắt buộc HS viết hoa chữ T). – GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn. – GV và HS nhận xét một số bài viết. | – HS xác định yêu cầu.  – HS đánh vần.  – HS nhìn viết vào VBT.  – HS soát lỗi  – HS nghe bạn và GV nhận xét một số bài viết. |  |
| **15’** | **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** | | |
|  | **b) Hoạt động 2: Luyện tập chính tả – Viết tên người thân** – Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu của BT 2b.  *b.Viết tên người thân theo thứ tự bảng chữ cái.* – Hướng dẫn HS quan sát, thực hiện BT vào VBT. – Yêu cầu HS nêu kết quả.  – GV nhận xét.  **c) Hoạt động 3: Luyện tập chính tả – Phân biệt l/n, uôn/uông** – Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu của BT 2c.  ***(c)****Chọn chữ hoặc vần thích hợp với mỗi*✿*:*   * *Chữ****l****hoặc chữ****n****:*   *Ngọt ngào ✿ời ru của mẹ Cánh cò cõng ✿ắng lượn bay Mênh mông đồng xanh sắc ✿úa Ơi à… giấc ngủ thật say.*  *Theo Phạm Hải Lê*   * *Vần****uôn****hoặc vần****uông****và thêm dấu thanh (nếu cần).*   *M✿ vì sao còn ngủ Ch✿ đồng hồ chưa rung Nhưng bà l✿ dậy sớm Pha nước trà cho ông.*  *Theo Nguyễn Lãm Thắng*  – HD HS thực hiện BT vào VBT. – Hd HS chơi tiếp sức thực hiện BT trên bảng lớp. - GV và HS nhận xét kết quả. | - HS đọc và xác định yêu cầu BT 2b  - HS làm vào VBT.  - HS chia sẻ:   * Nguyễn Thị Minh **A**nh - mẹ * Huỳnh Kim **B**ích - em trai * Huỳnh Bảo **M**inh - bố * Huỳnh Thị Hải **Y**ến - em   - HS lắng nghe.  – HS xác định yêu cầu của BT 2c.  - HS làm vào VBT.  – HS chơi và nêu kết quả.  - HS nhận xét, lắng nghe. |  |
| **3’** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** | | |
|  | - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị. | - HS lắng nghe.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………

………………………..…………………………………………………………..